BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
	Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: *03* /2025/TT-BGTVT	*Hà Nội, ngày 09 tháng 01 năm 2025*

THÔNG TƯ
Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 19/2021/TT-BGTVT ngày 14 tháng 9 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về tổ chức và hoạt động của Cảng vụ hàng hải

Căn cứ Bộ luật Hàng hải Việt Nam ngày 25 tháng 11 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 Luật có liên quan đến quy hoạch ngày 20 tháng 11 năm 2018;

Căn cứ Nghị định số 56/2022/NĐ-CP ngày 24 tháng 8 năm 2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giao thông vận tải;

Căn cứ Nghị định số 123/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 9 năm 2016 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ, cơ quan ngang Bộ; Nghị định số 101/2020/NĐ-CP ngày 28 tháng 8 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 123/2016/NĐ-CP;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ và Cục trưởng Cục Hàng hải Việt Nam;

Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ban hành Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 19/2021/TT-BGTVT ngày 14 tháng 9 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về tổ chức và hoạt động của Cảng vụ hàng hải.

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 19/2021/TT-BGTVT ngày 14 tháng 9 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về tổ chức và hoạt động của Cảng vụ hàng hải

1. Sửa đổi, bổ sung khoản 1 và khoản 2 Điều 3 như sau:

"1. Cảng vụ hàng hải là tổ chức hành chính tương đương chi cục thuộc Cục Hàng hải Việt Nam, thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về hàng hải tại cảng biển và khu vực quản lý được giao.

2. Cảng vụ hàng hải có tư cách pháp nhân, có trụ sở riêng, được sử dụng con dấu riêng, được mở tài khoản tại Kho bạc Nhà nước và tại Ngân hàng thương mại (nếu cần) theo quy định.".

2. Bổ sung Điều 3a vào sau Điều 3 như sau:

"**Điều 3a. Phạm vi quản lý nhà nước của Cảng vụ hàng hải**

Phạm vi quản lý nhà nước của Cảng vụ hàng hải theo quy định của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về công bố vùng nước cảng biển, khu vực hàng hải và khu vực quản lý của Cảng vụ hàng hải (trừ cảng, bến thủy nội địa, khu neo đậu trong vùng nước cảng biển đã được Bộ Giao thông vận tải giao Cảng vụ thuộc Cục Đường thủy nội địa Việt Nam hoặc giao, phân cấp cho Cảng vụ đường thủy nội địa thuộc Sở Giao thông vận tải hoặc cơ quan, đơn vị được Ủy ban nhân dân cấp tỉnh giao thực hiện tại địa phương chưa có tổ chức Cảng vụ đường thủy nội địa trực thuộc Sở Giao thông vận tải).".

3. Sửa đổi, bổ sung một số điểm, khoản của Điều 4 như sau:

a) Sửa đổi, bổ sung điểm c và điểm d khoản 1 như sau:

"c) Tham gia xây dựng hoặc đề xuất Cục Hàng hải Việt Nam xây dựng, đề nghị cơ quan có thẩm quyền công bố tiêu chuẩn quốc gia, ban hành quy chuẩn kỹ thuật quốc gia và định mức kinh tế - kỹ thuật chuyên ngành hàng hải;

d) Tuyên truyền, phổ biến, tổ chức thực hiện các quy định hiện hành có liên quan đến lĩnh vực hàng hải, các điều ước quốc tế về hàng hải mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên; các chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, chương trình, dự án, đề án, tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật và định mức kinh tế - kỹ thuật chuyên ngành hàng hải được cấp có thẩm quyền ban hành, công bố hoặc phê duyệt.".

b) Sửa đổi, bổ sung điểm b khoản 2 như sau:

"b) Cấp phép, giám sát tàu thuyền đến, rời, hoạt động tại cảng biển và khu vực quản lý; không cho phép tàu thuyền đến, rời, hoạt động tại cảng biển và khu vực quản lý khi không có đủ điều kiện về an toàn hàng hải, an ninh hàng hải, lao động hàng hải, phòng chống cháy nổ và phòng ngừa ô nhiễm môi trường theo quy định của pháp luật Việt Nam và điều ước quốc tế mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên;".

c) Sửa đổi, bổ sung các điểm d và điểm đ khoản 4 như sau:

"d) Phê duyệt và tổ chức giám sát thực hiện phương án bảo đảm an toàn hàng hải trong vùng nước cảng biển theo quy định;

đ) Tham gia ý kiến việc cấp phép nuôi trồng thủy sản trong vùng nước cảng biển được giao theo quy định;".

d) Sửa đổi, bổ sung điểm h và điểm i khoản 4 như sau:

“h) Chấp thuận thiết lập báo hiệu hàng hải, đưa báo hiệu hàng hải vào sử dụng theo quy định; kiểm tra, giám sát luồng, hệ thống báo hiệu hàng hải và các hệ thống hỗ trợ hàng hải khác;

i) Chủ trì điều phối hoạt động giao thông hàng hải tại cảng biển, khu vực quản lý và chủ trì phối hợp hoạt động tìm kiếm, cứu nạn trong vùng nước cảng biển; huy động người và các phương tiện cần thiết để thực hiện việc tìm kiếm, cứu nạn hoặc xử lý sự cố ô nhiễm môi trường;”.

đ) Bổ sung điểm n vào sau điểm m khoản 4 như sau:

“n) Tham gia xây dựng, thực hiện các chương trình, kế hoạch và nhiệm vụ biến đổi khí hậu, phát triển cảng xanh, tàu xanh và giảm phát thải khí nhà kính, chuyển đổi năng lượng xanh, sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả trong lĩnh vực hàng hải.”.

e) Sửa đổi, bổ sung khoản 7 như sau:

“7. Thực hiện tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị của tổ chức, công dân; thực hiện phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; xử phạt vi phạm hành chính và tổ chức triển khai thực hiện quyết định xử phạt vi phạm hành chính theo thẩm quyền.”.

4. Sửa đổi, bổ sung một số điểm, khoản của Điều 5 như sau:

a) Sửa đổi, bổ sung điểm c khoản 1 như sau:

“c) Phòng Quản lý kết cấu hạ tầng;”.

b) Sửa đổi, bổ sung khoản 2 như sau:

“2. Đại diện Cảng vụ hàng hải

Cảng vụ hàng hải có thể có một hoặc một số Đại diện Cảng vụ hàng hải. Đại diện Cảng vụ hàng hải là tổ chức tương đương cấp phòng thuộc chi cục, thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước chuyên ngành hàng hải tại vùng nước cảng biển và khu vực quản lý được Giám đốc Cảng vụ hàng hải giao; được sử dụng con dấu riêng theo quy định.

Việc thành lập, tổ chức lại, giải thể Đại diện Cảng vụ hàng hải được thực hiện theo quy định.”.

c) Sửa đổi, bổ sung khoản 3 như sau:

“3. Trường hợp số lượng phòng của Cảng vụ hàng hải ít hơn số lượng quy định tại khoản 1 Điều này, Cục trưởng Cục Hàng hải Việt Nam quyết định việc tổ chức lại và điều chỉnh tên gọi phòng, bảo đảm phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và quy định của pháp luật sau khi được Bộ Giao thông vận tải chấp thuận.”.

d) Sửa đổi, bổ sung khoản 4 như sau:

"4. Giám đốc Cảng vụ hàng hải quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các phòng chuyên môn nghiệp vụ; quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, phạm vi quản lý của Đại diện Cảng vụ hàng hải theo quy định.".

Điều 2. Bãi bỏ điểm đ khoản 1 Điều 5 Thông tư số 19/2021/TT-BGTVT ngày 14 tháng 9 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về tổ chức và hoạt động của Cảng vụ hàng hải

Điều 3. Điều khoản thi hành

Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 3 năm 2025./.

Nơi nhận:
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ, Cơ quan ngang Bộ, Cơ quan thuộc Chính phủ;
- Các Thứ trưởng Bộ GTVT;
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Ủy ban ATGT Quốc gia;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL (Bộ Tư pháp);
- Công báo;
- Cổng TTĐT Chính Phủ;
- Cổng Thông tin điện tử Bộ GTVT;
- Báo Giao thông, Tạp chí GTVT;
- Lưu: VT, TCCB.

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG

Nguyễn Xuân Sang